

Số: **65** /2022/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **18** tháng **11** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp đăng ký và quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về nội dung tập huấn cho người lái phương tiện và nội dung hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 57/TTr-SGTVT ngày 13 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định các nội dung liên quan đến việc phân cấp đăng ký và quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Quyết định này không áp dụng đối với hoạt động lễ hội truyền thống và hoạt động lặn.



Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quyết định này được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân và phương tiện liên quan đến hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Phương tiện thủy nội địa hoặc tàu biển khi tham gia hoạt động phục vụ vui chơi giải trí dưới nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng ngoài việc tuân thủ theo các quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa hoặc pháp luật về hàng hải còn phải tuân theo các quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Phân cấp đăng ký, tổ chức quản lý phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đăng ký, tổ chức quản lý đối với

a) Phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước không có động cơ có trọng tải toàn phần trên 15 tấn.

b) Phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước có động cơ, tổng công suất máy chính từ 5 sức ngựa trở lên.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký, tổ chức quản lý đối với

a) Phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước không có động cơ có trọng tải toàn phần từ 1 tấn đến 15 tấn; phương tiện có động cơ máy chính dưới 5 sức ngựa.

b) Tổ chức quản lý phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước được miễn đăng ký đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định.

3. Phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước không có động cơ, di chuyển bằng sức người hoặc sức gió, sức nước có trọng tải toàn phần dưới 1 tấn được miễn đăng ký.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan thực hiện quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước

1. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố việc thỏa thuận, công bố mở, đóng vùng hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước được phép hoạt động theo thẩm quyền quy định tại các Điều 11, Điều 12, Điều 13 của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước, phù hợp với các quy hoạch của địa phương.

b) Chấp thuận vùng hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước cho tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền trên tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019.

c) Phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan có liên quan đến hoạt động vui chơi giải trí dưới nước trên địa bàn trong việc trao đổi, cung cấp thông tin; kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký phương tiện và quản lý hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao

a) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan liên quan xây dựng, ban hành nội dung, chương trình, tổ chức tập huấn cho người lái phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 07/2020/TT-BVHTTDL ngày 15/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về nội dung tập huấn cho người lái phương tiện và nội dung hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Hướng dẫn việc thu phí, lệ phí đối với hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước tuân thủ đúng quy định pháp luật.

4. Trách nhiệm của Công an thành phố, Bộ đội Biên phòng thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với hoạt động của phương tiện phục vụ dịch vụ vui chơi giải trí dưới nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng và biên giới biển thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ Quy định về quản lý người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện việc đăng ký, quản lý phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước theo quy định được phân cấp tại Điều 4 Quyết định này và quy định tại các Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 Chương IV, Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019.

b) Thực hiện chức năng tổ chức quản lý; kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền trên phạm vi địa bàn quận, huyện đối với các hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước theo quy định.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Tổ chức thực hiện việc đăng ký, quản lý phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước theo quy định được phân cấp tại khoản 2, Điều 4 Quyết định

quy định tại các Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 Chương IV, Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019.

7. Tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến quản lý hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Quyết định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước theo thẩm quyền và pháp luật quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động và khai thác, cung cấp dịch vụ vui chơi, giải trí dưới nước

1. Tuân thủ và thực hiện đúng các quy định tại Chương II, Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019; bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân khai thác và cung cấp dịch vụ vui chơi, giải trí dưới nước có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn và quản lý người lái phương tiện, nhân viên phục vụ; hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 07/2020/TT-BVHTTDL ngày 15/10/2020.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- TTTU; TT HĐND TP;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- Công báo thành phố; Báo HP
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình HP;
- CV: GT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng